

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày 26/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Loan

Bà Đỗ Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình – Thư ký TAND huyện Hoàng Hóa.

- Đại diện VKSND huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Bị cáo: Lê Văn H, sinh ngày 05 tháng 5 năm 1984 tại xã Đ, huyện X, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Có vợ là Lê Thị X và có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 22/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “đánh bạc”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Lê Thị H, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa

Người làm chứng:

- Chị Trương Thị Ph, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Th, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1958 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Th, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Lê Thị V, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn V, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn H và chị Trương Thị Ph có quan hệ tình cảm từ trước. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24/02/2021, khi Lê Văn H và chị Trương Thị Ph đang đi chơi tại Thôn Đ, xã Đ, huyện X cùng chị Lê Thị H thì giữa H và chị Ph xảy ra mâu thuẫn. Chị Ph đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 36B2-343.65 của chị H, chở

chị H đến khu vực cầu Q, phường Đ, thành phố T uống cà phê, sau đó chở chị H về nhà chị Ph. Khi chị Ph bỏ đi, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 36B7-226.36 đi về nhà chị Ph tìm nhưng không gặp nên đã quay lên thành phố Thanh Hóa. Khi đi đến khu vực cầu N, H đã nhìn thấy chị Ph đang đi ngược chiều nên quay xe đuổi theo, qua trang trại gà của gia đình ông Hoàng Văn Th tại xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa khoảng 200m thì đuổi kịp. Cho rằng chị H chở chị Ph đi trốn nên H túm áo, dùng tay tát vào đầu chị H rồi lấy chiếc điện thoại di động OPPO F5 của chị H đang để ở túi áo trái, đồng thời quay sang lấy chiếc điện thoại của chị Ph với mục đích ngăn cản, không cho hai người liên lạc với nhau. Bị đánh nên chị H bỏ xe chạy bộ vào bên trong trang trại gà trốn. H nhìn thấy xe chị H bỏ lại, chìa khóa đang cắm trên ổ khóa điện nên đã mở cốp xe bảo chị Ph lấy đồ của mình để đi về. Nhìn thấy trong cốp xe có chiếc ví màu đỏ, biết trong ví có tiền nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp. H điều khiển xe ra chỗ khuất, mở cốp xe trộm cắp số tiền 3.700.000đ trong ví của chị H, sau đó điều khiển xe quay lại nói chị Ph đem xe trả cho chị H. Chị Ph đem xe dựng phía trước trại gà, gửi ông Th và nhờ ông Th nói với chị H điện thoại mang trả sau rồi lên xe H trở về nhà nghỉ A thuộc Phường Q, thành phố T. Trên đường đi H đã trả lại điện thoại cho chị Ph và đưa lại chiếc điện thoại OPPO F5 của chị H cho chị Ph nhờ chị Ph trả lại cho chị H. Số tiền chiếm đoạt được của chị H, H đã tiêu xài hết.

Sau khi phát hiện tài sản bị mất cắp, chị Lê Thị H đã đến Cơ quan Công an huyện Hoằng Hóa trình báo. Đến 16 h 00' ngày 25/02/2021, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và không thể trốn tránh được nên Lê Văn H đã đến cơ quan Công an huyện Hoằng Hóa để đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ, trích xuất hình ảnh camera tại trại gà và nhà nghỉ A đều phù hợp với lời khai của Lê Văn H.

Vật chứng của vụ án:

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoằng Hóa đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn đen, BKS 36B7-226.36, số khung RLHJF5818GY522805, số máy JKGGE 0791940, đã qua sử dụng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 37/BBGN ngày 21/5/2021.

- 02 phong bì niêm phong, bên trong có đĩa DVD ghi nhận hình ảnh liên quan đến vụ án đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Lê Văn H đã tác động gia đình bồi thường cho chị Lê Thị H, chị H không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 29CTr-VKSHH ngày 11/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn

tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam; Đề nghị không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị giao xe cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoằng Hóa xử lý theo quy định; Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 02 đĩa DVD ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ án.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có tranh luận gì. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Với động cơ, mục đích vụ lợi, để có tiền tiêu xài cá nhân nên Lê Văn H đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, trộm cắp tài sản là số tiền 3.700.000đ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm, hình phạt được quy định và trừng trị tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bản thân bị cáo từng bị xử lý hình sự, nhưng không lấy đó làm bài học để sửa đổi, tu chí làm ăn mà còn lợi dụng sơ hở của người khác để trục lợi bất chính. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi, bị cáo đã ra cơ quan Công an đầu thú, quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ cho bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Ngay từ ban đầu, bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô Honda Vision, màu sơn đen, BKS 36B7-226.36, số khung RLHJF5818GY522805, số máy JKGGE 0791940 với mục đích đi tìm chị Ph, không vì mục đích trộm cắp tài sản, bị cáo chỉ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản sau khi nhìn thấy ví tiền của chị H, nên chiếc xe này không phải là vật chứng của vụ án. Bị cáo cho rằng đây là xe của bị cáo mua của một người không quen biết, khi mua không có giấy tờ, không thực hiện việc sang tên, đổi chủ theo đúng quy định của pháp luật. Kết quả xác minh nguồn gốc phương tiện giao thông cơ giới đường bộ cũng xác định số máy, số khung của

chiếc xe là không có thực, không xác định được chủ sở hữu của chiếc xe nên cần trả lại Cơ quan Công an huyện Hoằng Hóa để xử lý theo thẩm quyền.

- 02 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh liên quan đến vụ án là chứng cứ điện tử của vụ án nên đề cần lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong vụ án này, bị cáo có hành vi dùng tay đánh chị H, nhưng không để lại thương tích, chị H cũng không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử: Phạt bị cáo Lê Văn H 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 25/02/2021)

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Giao lại chiếc xe mô tô Honda Vision, màu sơn đen, BKS 36B7-226.36, số khung RLHJF5818GY522805, số máy JKGGE 0791940 cho Cơ quan Công an huyện Hoằng Hóa xử lý theo thẩm quyền.

- Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 02 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh liên quan đến vụ án trong hồ sơ vụ án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- Cơ quan THA hình sự huyện Hoằng Hóa.
- Công an huyện Hoằng Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa
- Bị cáo; Người bị hại;
- UBND xã Đ, huyện X;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngọc Vân